

Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 99/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thanh T

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Đ, tỉnh N

Bị đơn: Anh Nguyễn Phước T1

Địa chỉ: ấp M, thị trấn R, huyện CTA, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thanh T và anh Nguyễn Phước T1. Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2013, quyền số I ngày 08/8/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn R, huyện CTA, tỉnh H cấp cho chị Trần Thanh T và anh Nguyễn Phước T1 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 28/4/2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh T1 thống nhất giao con chung tên Nguyễn Minh Khôi, giới tính: Nam, sinh ngày 12/3/2017 cho anh Nguyễn Phước T1 được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do anh T1 không yêu cầu.

Chị Trần Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị Trần Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0012484 ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Chị Trần Thanh T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Châu Thành A;
- UBND thị trấn R;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Mẫn